

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH NINH BÌNH

Số: 335/LĐLĐ-CSPL&QHLD

V/v báo cáo kết quả 5 năm thực hiện
Cuộc vận động “Đẩy mạnh CCTTHC và nâng cao
chất lượng thực thi công vụ của CB, CC, VC”

Ninh Bình, ngày 28 tháng 10 năm 2020

Kính gửi: LĐLĐ các huyện, thành phố và các Công đoàn ngành.

Thực hiện Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2020 và Công văn số 1132/SNV-CCHC&ĐT ngày 16/10/2020 của Sở Nội vụ về đơn đốc thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch 129/KH-UBND;

Để có cơ sở báo cáo tổng kết Cuộc vận động “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức” (sau đây gọi tắt là Cuộc vận động), Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh yêu cầu LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn ngành báo cáo cấp ủy, phối hợp với chính quyền đồng cấp đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Cuộc vận động (theo đề cương gửi kèm) và gửi về LĐLĐ tỉnh (qua Ban Chính sách pháp luật – Quan hệ lao động) trước ngày 15/11/2020.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Kim Long



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả 05 năm thực hiện Cuộc vận động

“Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng

thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức”

(từ tháng 5/2015 đến nay)

(Kèm theo Công văn số: 335/LĐLĐ-CSPL&QHLĐ ngày 28/10/2020 của LĐLĐ tỉnh)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI CUỘC VẬN ĐỘNG

1. Công tác tham mưu với cấp ủy và chính quyền trong chỉ đạo và triển khai Cuộc vận động

2. Công tác tuyên truyền

2.1. Tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức

Việc thực hiện tuyên truyền các văn bản của Bộ, ngành, Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, LĐLĐ tỉnh: Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Thông tri số 27-TTr/TU ngày 04/8/2015 về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Công văn số 385/UBND-VP7 ngày 10/9/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Thông tri 27-TTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy....

2.2. Tuyên truyền về thực hiện Quy chế văn hóa công sở, quy tắc ứng xử nơi công sở

3. Kết quả

3.1. Kết quả trong công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức

3.2. Kết quả thực hiện cơ chế 1 cửa và 1 cửa liên thông

3.3. Kết quả kiểm tra, đôn đốc thực hiện Cuộc vận động

3.4. Kết quả thực hiện cuộc vận động xây dựng người cán bộ “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”

3.5. Kết quả thực hiện phong trào thi đua học tập, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp phát huy sáng kiến, kinh nghiệm hay trong giải quyết công việc

- Nêu rõ số lượng sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận:
 - + Cấp tỉnh:....sáng kiến, gồm:...
 - + Cấp cơ sở:.....sáng kiến, gồm:...
- Việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm, sáng kiến, kinh nghiệm hay trong giải quyết công việc.
- Có bao nhiêu bài viết tuyên truyền về kết quả thực hiện cuộc vận động.
- Việc cụ thể hóa các tiêu chí của Cuộc vận động thành các chỉ tiêu thi đua trong quy chế thi đua khen thưởng của cơ quan, đơn vị.
- Giải pháp, kinh nghiệm hợp lý hóa trong quá trình thực hiện các quy trình, thủ tục, phương pháp quản lý, cách thức làm việc (nếu có).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- 1. Đối với Chính phủ, Bộ ngành Trung ương.**
- 2. Đối với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.**
- 3. Đối với LĐLĐ tỉnh, Sở Nội vụ.**